

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 -TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2026/HS-ST

Ngày 10-3-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Bích Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Sáu và bà Tưởng Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Vân, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2026/TLST - HS ngày 16 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2026/QĐXXST - HS ngày 29 tháng 01 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2026/HSST-QĐ ngày 12 tháng 02 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN HÀ DUY H, sinh ngày 02 tháng 01 năm 2003, tại tỉnh Tuyên Quang; Nơi thường trú, chỗ ở: Thôn V, xã C, tỉnh Tuyên Quang; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Thành T, sinh năm 1982; con bà: Hà Thị T1, sinh năm 1983; vợ: Hà Thu H1, sinh năm 2004 (đã ly hôn); con: 01 con sinh năm 2022; anh chị em ruột: Có 02 người; bị cáo là thứ nhất.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Hiện bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

2. VÕ THANH T2, sinh ngày 10 tháng 8 năm 2001, tại tỉnh Gia Lai; Nơi thường trú: Xóm C, thôn B, xã T, tỉnh Gia Lai; nơi tạm trú (nơi ở hiện tại): Khu phố C, phường T, thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Võ Văn M, sinh năm 1974; con bà: Trịnh Thị H2, sinh năm 1973; vợ, con: Chưa có; anh chị em ruột: Có 04 người; bị cáo là thứ ba.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Hiện bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.
(*Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa*).

3. MA VĂN DUY, sinh ngày 27 tháng 9 năm 2002, tại tỉnh Tuyên Quang; Nơi thường trú, chỗ ở: Thôn L, xã Y, tỉnh Tuyên Quang; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Ma Văn H3, sinh năm 1978; con bà: Hứa Thị H4, sinh năm 1978; vợ: Lý Phương T3, sinh năm 2005 (đã ly hôn); con: 01 con sinh năm 2023; anh chị em ruột: Có 02 người; bị cáo là thứ nhất.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Hiện bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.
(*Có mặt tại phiên tòa*).

4. HÀ CÔNG ĐỘ, sinh ngày 01 tháng 01 năm 2004, tại tỉnh Tuyên Quang; Nơi thường trú, chỗ ở: Thôn T, xã H, tỉnh Tuyên Quang; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Hà Công P, sinh năm 1974; con bà: Hà Thị C, sinh năm 1980; vợ, con: Chưa có; anh chị em ruột: Có 02 người; bị cáo là thứ hai.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Hiện bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.
(*Có mặt tại phiên tòa*).

5. NGUYỄN HOÀNG H5, sinh ngày 28 tháng 5 năm 2007, tại tỉnh Tuyên Quang; Nơi thường trú, chỗ ở: Thôn Đ, xã C, tỉnh Tuyên Quang; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1971; con bà: Nguyễn Thị H6, sinh năm 1972; chồng: Chưa có; con: 01 con sinh năm 2023; anh chị em ruột: Có 02 người; bị cáo là thứ hai.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Hiện bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.
(*Có mặt tại phiên tòa*).

6. LƯƠNG QUỲNH ANH, sinh ngày 25 tháng 5 năm 2005, tại tỉnh Tuyên Quang; Nơi thường trú, chỗ ở: Thôn V, xã C, tỉnh Tuyên Quang; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Lương Khải Đ (đã chết); con bà: Nguyễn Linh T4, sinh năm 1985; chồng, con; Chưa có; anh chị em ruột: Không có.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Hiện bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.
(*Có mặt tại phiên tòa*).

*** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Nguyễn Văn T5, sinh năm 2005. Địa chỉ: Thôn V, xã C, tỉnh Tuyên Quang, *(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*.

+ Triệu Quang C1, sinh năm 2005. Địa chỉ: Thôn H, xã C, tỉnh Tuyên Quang *(có mặt)*.

+ Đỗ Xuân B, sinh năm 1987. Địa chỉ thường trú: Thôn T, xã K, tỉnh Tuyên Quang. Chỗ ở: Thôn V, xã C, tỉnh Tuyên Quang, *(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*.

+ Trần Mạnh T6, sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn V, xã C, tỉnh Tuyên Quang, *(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*.

+ Bàn Thị Thanh N, sinh năm 2007. Địa chỉ: Thôn Đ, xã Y, tỉnh Tuyên Quang, *(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*.

+ Nguyễn Ngọc Q1, sinh năm 2004. Địa chỉ: Thôn V, xã C, tỉnh Tuyên Quang *(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*.

+ Hoàng Đức T7, sinh năm 2003. Địa chỉ: Thôn B, xã T, tỉnh Tuyên Quang, *(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*.

+ Hà Thu H7, sinh năm 2007. Địa chỉ: Thôn L, xã Y, tỉnh Tuyên Quang *(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*.

+ Ma Tuấn K, sinh năm 2003. Địa chỉ: Thôn R, xã T, tỉnh Tuyên Quang, *(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*.

+ Đinh Thị Bích H8, sinh năm 2003. Địa chỉ: Thôn L, xã H, tỉnh Tuyên Quang *(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*.

+ Hà Thị T8, sinh năm 1975. Địa chỉ: Thôn A, xã T, tỉnh Tuyên Quang *(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*.

+ Hứa Thị D, sinh năm 1998. Địa chỉ: Thôn L, xã Y, tỉnh Tuyên Quang *(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*.

+ Trương Văn H9, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn L, xã Y, tỉnh Tuyên Quang *(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*.

+ Giáp Mai C2, sinh năm 2003. Địa chỉ: Thôn V, xã C, tỉnh Tuyên Quang *(vắng mặt)*.

+ Nguyễn Thị Phương A, sinh năm 2007. Địa chỉ: Thôn V, xã C, tỉnh Tuyên Quang *(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*.

+ Quan Thị Thủy T9, sinh ngày 15/9/2008. Người đại diện: Quan Văn Q2, sinh năm 1975. Cùng địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh Tuyên Quang *(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*.

+ Ma Thị H10 (Ma Thị Thu H10), sinh ngày 19/11/2008. Người đại diện: Ông Ma Đình T10, sinh năm 1988. Cùng địa chỉ: Thôn B, xã K, tỉnh Tuyên Quang *(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*.

+ Đặng Thị T11, sinh năm 2007. Địa chỉ: Thôn B, xã T, tỉnh Tuyên Quang *(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*.

+ Hoàng Thùy L, sinh ngày 26/4/2009. Người đại diện: Ông Hoàng Văn Đ1, sinh năm 1984. Cùng địa chỉ: Thôn B, xã T, tỉnh Tuyên Quang *(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*.

+ Liêu Thị Thanh T12, sinh năm 2003. Địa chỉ: Thôn A, xã T, tỉnh Tuyên Quang *(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*.

+ Hà Tiên T13, sinh năm 2001. Địa chỉ: Thôn L, xã H, tỉnh Tuyên Quang *(vắng mặt)*.

+ Ma Đức T14, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn V, xã C, tỉnh Tuyên Quang, *(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*.

+ Nguyễn Trung H11, sinh năm 1986. Địa chỉ: Thôn N, xã C, tỉnh Tuyên Quang *(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*.

+ Nguyễn Thị H12, sinh năm 1990. Địa chỉ: Thôn V, xã C, tỉnh Tuyên Quang, *(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*.

+ Dương Văn Q3, sinh năm 1999. Địa chỉ: Thôn N, xã C, tỉnh Tuyên Quang *(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*.

+ Lý Đức T15, sinh năm 2003. Địa chỉ: Thôn C, xã T, tỉnh Tuyên Quang *(vắng mặt)*.

+ Nguyễn Thị N1, sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn V, xã C, tỉnh Tuyên Quang, *(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*.

+ Đặng Mùi C3, sinh năm 2005. Địa chỉ: Thôn V, xã C, tỉnh Tuyên Quang *(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*.

+ Tạ Văn T16, sinh năm 2005. Địa chỉ: Thôn Đ, xã C, tỉnh Tuyên Quang *(vắng mặt)*.

+ Tạ Quang Đ2, sinh năm 2006. Địa chỉ: Thôn Đ, xã C, tỉnh Tuyên Quang *(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*.

+ Lang Văn H13, sinh năm 2005. Địa chỉ: Thôn Đ, xã C, tỉnh Tuyên Quang *(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*.

+ Triệu Quốc H14, sinh ngày 25/6/2009. Người đại diện: Bà Lý Thị H15, sinh năm 1977. Cùng địa chỉ: Thôn H, xã C, tỉnh Tuyên Quang *(vắng mặt)*.

+ Triệu Việt K1, sinh ngày 10/12/2009. Người đại diện: Bà Lâm Thị T17, sinh năm 1974. Cùng địa chỉ: Thôn H, xã C, tỉnh Tuyên Quang, *(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*.

+ Ngô Đình K2, sinh năm 2005. Địa chỉ thường trú: Thôn P, xã C, tỉnh Tuyên Quang *(vắng mặt)*.

+ Nguyễn Huyền M1, sinh năm 2005. Địa chỉ: Thôn T, xã C, tỉnh Tuyên

Quang (văng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8/2024, Nguyễn Hà Duy H, cư trú tại tổ dân phố V, thị trấn V, huyện C (nay là thôn V, xã C), tỉnh Tuyên Quang thông qua mạng xã hội biết được cách thức kiếm tiền từ việc hưởng khuyến mại của các website đánh bạc trực tuyến dành cho các tài khoản game mới lập và nạp tiền lần đầu như: “OK Vip”, “Liên minh ABC”...sau khi tìm hiểu, H sử dụng mềm giả lập “LD Player 9” (phần mềm cho phép tạo ra nhiều máy tính ảo cùng lúc), sau đó truy cập vào các website đánh bạc như “OK Vip”, “Liên minh ABC”... đăng ký tài khoản đánh bạc và sử dụng tài khoản ngân hàng (mua, mượn của người khác) để chuyển tiền (nạp) vào các tài khoản ngân hàng do ứng dụng game cung cấp. H nạp tiền vào tài khoản game từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng/tài khoản. Sau khi chuyển tiền thành công, ứng dụng sẽ cộng số tiền trên tài khoản đánh bạc (tương ứng với số tiền chuyển) và số tiền khuyến mại từ 80.000 đồng đến 88.000 đồng cho tài khoản game. Tuy nhiên để rút được số tiền khuyến mại thì phải tham gia cá cược bằng các trò chơi trong game đến khi số tiền thắng cược tương ứng với số tiền đã nạp. H tham gia chơi game “Bắn cá”... và cài đặt chế độ chơi tự động với mức cược 100 đồng/lượt. Sau khi cài đặt chế độ đặt cược cho tài khoản, H lại tiếp tục truy cập mục “LDPlayer” khác và làm theo các bước như trên (mỗi lần tạo được từ 10 đến 12 tài khoản đánh bạc khác nhau, các tài khoản này đều liên kết với thông tin của 01 tài khoản ngân hàng). Sau một chu kỳ đánh bạc game “Bắn cá” (khoảng 10 - 15 phút), H sẽ truy cập vào tài khoản đánh bạc đã thắng cược để rút tiền (*bao gồm cả số tiền nạp vào ban đầu, số tiền khuyến mãi*) về tài khoản ngân hàng đã liên kết.

Đến tháng 02/2025, H rủ Hà Công Đ3, cư trú tại thôn T, xã H, huyện C, tỉnh Tuyên Quang (nay là thôn T, xã H, tỉnh Tuyên Quang); Nguyễn Hoàng H5, sinh năm 2007, cư trú tại thôn Đ, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang (nay là thôn Đ, xã C, tỉnh Tuyên Quang); Đến tháng 03/2025, H rủ thêm Ma Văn D1, cư trú tại thôn L, xã H, huyện C, tỉnh Tuyên Quang (nay là thôn L, xã Y, tỉnh Tuyên Quang); Lương Quỳnh A1, cư trú tại tổ dân phố V, thị trấn V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang (nay là thôn V, xã C, tỉnh Tuyên Quang); Nguyễn Văn T5, cư trú tại tổ dân phố V, thị trấn V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang (nay là thôn V, xã C, tỉnh Tuyên Quang) và Triệu Quang C1, cư trú tại thôn H, xã P, huyện C, tỉnh Tuyên Quang (nay là thôn H, xã C, tỉnh Tuyên Quang) để cùng nhau “bào game” theo cách thức như trên với thỏa thuận số tiền kiếm được hằng ngày của từng người, sau khi trừ hết chi phí sẽ chia đôi.

Để thực hiện được cách thức trên, H mua và thuê tổng cộng 05 máy vi tính để cho Quỳnh A1, Đ3, H5, D1, C1, T5 làm việc và hướng dẫn cách thức “bào game” để nhận khuyến mại. Hằng ngày, H cung cấp cho Quỳnh A1, Đ3, H5, D1 từ

1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng để mua tài khoản ngân hàng và nạp tiền vào tài khoản game.

Để có nhiều tài khoản ngân hàng liên kết với các tài khoản game, H lập 02 tài khoản Telegram “@vuaquayhu102, @duycon22” truy cập mạng xã hội Telegram tìm người bán tài khoản ngân hàng. Quá trình truy cập, H tham gia nhóm T18 và làm quen với Võ Thanh T2, cư trú tại khu phố C, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh (sử dụng tài khoản Telegram “Bulau”, “username”, “@Luxabuk” là đối tượng có tài khoản ngân hàng để bán) để mua tài khoản ngân hàng. H và T2 thỏa thuận: Đối với tài khoản Ngân hàng thương mại cổ phần H17 (M3), mua với giá 210.000 đồng; tài khoản Ngân hàng Q4 (N4), mua với giá 250.000 đồng. Khi có nhu cầu mua tài khoản ngân hàng, H lên mạng xã hội Facebook và nhắn tin mua các thẻ sim điện thoại của các nhà mạng V, M2 và G với giá 35.000/01 sim với 01 tài khoản Facebook (H không xác định thông tin tài khoản) sau đó nhắn tin cung cấp số điện thoại đã mua được cho T2 để làm tài khoản ngân hàng, T2 chuyển tiếp thông tin số điện thoại trên cho tài khoản Telegram “Zoha 77” và “The And” để 02 tài khoản này làm tài khoản ngân hàng. Sau khi có mã OTP về sim điện thoại liên kết với tài khoản ngân hàng thì H nhắn tin cho T2 mã OTP này, T2 chuyển tiếp mã OTP cho tài khoản Telegram tên “zoha 77” và “The And” để hoàn tất việc mở tài khoản Ngân hàng. Mở xong tài khoản ngân hàng thì 02 tài khoản Telegram trên nhắn tin lại cho T2 các thông tin gồm: tên đăng nhập, mật khẩu đăng nhập, căn cước công dân 02 mặt của chủ tài khoản rồi Trúng chuyển tiếp các thông tin này cho H để H đăng nhập sử dụng, nếu đăng nhập thành công H sẽ chuyển tiền hoặc nhờ Lương Quỳnh A1 và Ma Văn D1 sử dụng tài khoản cá nhân để chuyển trả tiền cho T2 qua Ngân hàng T23 số tài khoản 10967398527 mang tên “Vo Thanh T19” và Ngân hàng M3 số tài khoản “80000989272 mang tên “Tran Tan Loi”. Sau khi nhận được tiền, T2 trả tiền cho 02 tài khoản Telegram “Zoha 77” và “The And” để trả chi phí mở tài khoản ngân hàng với giá 180.000 đồng đối với tài khoản Ngân hàng MSB và 220.000 đồng đối với tài khoản Ngân hàng N4.

Sau khi có được thông tin tài khoản ngân hàng H sử dụng vào mục đích “bào game”, ngoài ra H còn trao đổi các thông tin tài khoản ngân hàng mua được cho Lương Quỳnh A1, Hà Công Đ3, Ma Văn D1 và Nguyễn Hoàng H5 cùng sử dụng để liên kết với các tài khoản đánh bạc. Quá trình mua bán tài khoản ngân hàng H, T2, Quỳnh A1, Đ3, H5 và D1 trực tiếp trao đổi, mua bán tài khoản qua nhóm T18 “Kèo võ”.

Ngoài việc mua thông tin tài khoản ngân hàng từ Trúng, H còn chỉ đạo Quỳnh A1, Đ3, D1, H5, C1 và T5 thu thập, trao đổi để lấy thông tin tài khoản ngân hàng của người quen để sử dụng liên kết với tài khoản đánh bạc (nếu chủ tài khoản hỏi thì bảo là sử dụng làm dịch vụ Tiktok). Sau khi thu thập, trao đổi có được thông tin tài khoản ngân hàng thì H, Quỳnh A1, Đ3, D1 và H5 sử dụng để liên kết với các tài khoản đánh bạc trực tuyến. Đến cuối tháng 3/2025, T5, Chiêu nghỉ và cung cấp cho H các thông tin tài khoản ngân hàng đã thu thập được để H

tiếp tục sử dụng.

Ngày 21/5/2025, Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra, xác minh nguồn tin về tội phạm xác định: Tại thời điểm kiểm tra, tại nhà H có Hiếu và Nguyễn Hoàng H5, Ma Văn D1, Hà Công Đ3. Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản sự việc và thu giữ toàn bộ tang vật theo quy định.

Kết quả điều tra xác định, từ tháng 08/2024 đến ngày 21/5/2025, bị can đã thực hiện hành vi thu thập, tàng trữ, trao đổi, mua bán, công khai hóa trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng để “bào game”, cụ thể như sau:

1. Hành vi của Nguyễn Hà Duy H: H đã Thu thập, tàng trữ, trao đổi, mua bán, công khai 130 thông tin tài khoản ngân hàng, sử dụng vào mục đích liên kết với các tài khoản đánh bạc trực tuyến, tổng số tiền thu lợi từ chính sách nạp đầu, nhận khuyến mãi của các cổng game, website đánh bạc trực tuyến là 45.236.000 đồng (Bốn mươi năm triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn đồng).

2. Hành vi của Võ Thanh T2: T2 đã bán 44 thông tin tài khoản ngân hàng cụ thể, bán cho Nguyễn Hà Duy H 11 thông tin tài khoản ngân hàng; Ma Văn D1 26 thông tin tài khoản ngân hàng, Lương Quỳnh A1 06 thông tin tài khoản ngân hàng, Hà Công Đ3 01 thông tin tài khoản ngân hàng, hưởng lợi số tiền 1.320.000 đồng (Một triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng).

3. Hành vi của Hà Công Đ3: Khoảng đầu tháng 2/2025, Đ3 tham gia cùng H “bào game”. Trong quá trình tham gia, Đ3 được H cung cấp 19 thông tin tài khoản ngân hàng, tự thu thập 02 thông tin tài khoản ngân hàng và cung cấp cho H 03 tài khoản ngân hàng của Đ3. Tổng số tài khoản ngân hàng Đ3 sử dụng và cung cấp để sử dụng vào mục đích liên kết với các tài khoản đánh bạc trực tuyến là 24 tài khoản, tổng số tiền thu lợi từ chính sách nạp đầu, nhận khuyến mãi của các cổng game, website đánh bạc trực tuyến là 11.082.000 đồng (Mười một triệu không trăm tám mươi hai nghìn đồng).

4. Hành vi của Nguyễn Hoàng H5: Khoảng đầu tháng 2/2025, H5 tham gia cùng H “bào game”. Trong quá trình tham gia, H5 được H cung cấp 22 thông tin về tài khoản ngân hàng và trực tiếp mua 01 thông tin về tài khoản ngân hàng với Võ Thanh T2 và tự thu thập 03 thông tin về tài khoản ngân hàng. Tổng số tài khoản ngân hàng H5 sử dụng vào mục đích liên kết với các tài khoản đánh bạc trực tuyến là 26 tài khoản, tổng số tiền thu lợi từ chính sách nạp đầu, nhận khuyến mãi của các cổng game, website đánh bạc trực tuyến là 7.358.000 đồng (Bảy triệu ba trăm năm mươi tám nghìn đồng).

5. Hành vi của Ma Văn D1: Khoảng đầu tháng 3/2025, D1 tham gia cùng H “bào game”. Trong quá tham gia, D1 được H cung cấp 17 thông tin về tài khoản ngân hàng, trực tiếp mua từ Võ Thanh T2 26 thông tin về tài khoản ngân hàng, tự thu thập thông tin về tài khoản ngân hàng của 02 người. Tổng số tài khoản ngân hàng D1 sử dụng vào mục đích liên kết với các tài khoản đánh bạc trực tuyến là 45 tài khoản, tổng số tiền thu lợi từ chính sách nạp đầu, nhận khuyến mãi của các cổng

game, website đánh bạc trực tuyến là 13.934.000 đồng (Mười ba triệu chín trăm ba mươi tư nghìn đồng).

6. Hành vi của Lương Quỳnh A1: Khoảng đầu tháng 3/2025, Quỳnh A1 tham gia cùng H “bào game”. Quá trình tham gia Quỳnh A1 được H cung cấp 13 tài khoản ngân hàng; trực tiếp mua với Võ Thanh T2 06 thông tin về tài khoản ngân hàng; tự thu thập 04 thông tin tài khoản ngân hàng. Tổng số tài khoản ngân hàng Q5 sử dụng vào mục đích liên kết với các tài khoản đánh bạc trực tuyến là 23 tài khoản. Bản thân bị cáo A1 không được hưởng lợi từ bị cáo Nguyễn Hà Duy H do trước đó H mua cho bị cáo A I P Max giá trị 10.400.000 đồng, sau đó H bảo bị cáo Anh bán chiếc điện thoại nêu trên và đưa lại cho H để trả tiền thuê máy tính (bị cáo A1 bán điện thoại được 06 triệu đồng và đưa tiền cho H).

Ngoài ra, trong quá trình điều tra xác định, trong thời gian từ tháng 3/2025 đến ngày 21/5/2025, Triệu Quang C1, Nguyễn Văn T5 tham gia cùng H để “bào game”. Quá trình tham gia, Chiều đã thu thập, trao đổi được 09 thông tin tài khoản ngân hàng; T5 thu thập, trao đổi được 17 thông tin tài khoản Ngân hàng (gồm 05 thông tin tài khoản cá nhân của T5 và 12 tài khoản ngân hàng của người khác) cho H để sử dụng vào việc liên kết với tài khoản đánh bạc.

Từ nội dung trên, tại Cáo trạng số 57/CT-VKSTQ-P2 ngày 16/01/2026, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang, truy tố các bị cáo:

+ Nguyễn Hà Duy H, về tội “*Thu thập, tàng trữ, trao đổi, mua bán, công khai hóa trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng*” quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 291 Bộ luật Hình sự.

+ Ma Văn D1, Hà Công Đ3, Nguyễn Hoàng H5, Lương Quỳnh A1, về tội “*Thu thập, tàng trữ, trao đổi, mua bán, công khai hóa trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 291 Bộ luật Hình sự.

+ Võ Thanh T2, về tội “*Mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng*” quy định tại khoản 1 Điều 291 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Tuyên Quang đề nghị:

- Về tội danh: Đề nghị tuyên các bị cáo Nguyễn Hà Duy H, Ma Văn D1, Hà Công Đ3, Nguyễn Hoàng H5, Lương Quỳnh A1 về tội “*Thu thập, tàng trữ, trao đổi, mua bán, công khai hóa trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng*”; bị cáo Võ Thanh T2 về tội “*Mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng*”.

- Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 291 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Hà Duy H từ 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 291 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38, 58, 65 Bộ luật Hình sự; Xử phạt các bị cáo:

Ma Văn D1 từ 09 (chín) tháng tù đến 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm; Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Y, tỉnh Tuyên Quang quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Hà Công Đ3 từ 09 (chín) tháng tù đến 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm; Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã H, tỉnh Tuyên Quang quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Lương Quỳnh A1 09 (chín) tháng tù đến 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm; Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã C, tỉnh Tuyên Quang quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 291 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38, 58, 65 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên; Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng H5 từ 06 (sáu) tháng tù đến 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng; Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã C, tỉnh Tuyên Quang quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

+ Áp dụng điểm khoản 1 Điều 291 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 36, 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Võ Thanh T2 từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố H nhận được Quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho UBND phường T, thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Do bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Hành vi của các bị cáo có mục đích vụ lợi nên đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại Điều 35, khoản 4 Điều 291 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo H từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng; các bị cáo D1, Đ3, A, T2 mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng; không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo H5 do phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, không có tài sản riêng.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước đối với: 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A5s, 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA C2-01, 03 Case máy tính gồm: 01 Case máy tính nhãn hiệu ADMIN, 01 Case máy tính, tên máy DESKTOP-57PICUB, 01 cây máy tính tên máy ADMIN-PC của Nguyễn Hà Duy H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, bên trong lắp sim điện thoại Viettel số thuê bao 0386479502 của Ma Văn D1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme GT3 240W, lắp sim điện

thoại Viettel số 0967398527 của Võ Thanh T2; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max của Hà Công Đ3.

Tịch thu tiêu hủy 25 thẻ sim điện thoại thu giữ của bị cáo Nguyễn Hà Duy H, do sử dụng vào mục đích phạm tội.

Truy thu số tiền thu lợi bất chính đối với các bị cáo như sau: Nguyễn Hà Duy H là 45.236.000 đồng (Bốn mươi năm triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn đồng); bị cáo Hà Công Đ3 11.082.000 đồng (Mười một triệu không trăm tám mươi hai nghìn đồng); bị cáo Nguyễn Hoàng H5 7.358.000 đồng (Bảy triệu ba trăm năm mươi tám nghìn đồng); bị cáo Ma Văn D1 13.934.000 đồng (Mười ba triệu chín trăm ba mươi tư nghìn đồng); bị cáo Võ Thanh T2 1.320.000 đồng (Một triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng).

Trả lại người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đỗ Xuân B: 01 Case máy tính, tên máy DESKTOP-5U9P2QE, 01 Case máy tính, tên máy DESKTOP-4RNVJC2.

- Đối với hành vi thu thập, trao đổi thông tin tài khoản ngân hàng của Triệu Quang C1 và Nguyễn Văn T5 do hành vi không cấu thành tội phạm; Hành vi cho mượn thông tin tài khoản ngân hàng của các đối tượng Hà Tiến T13, Đinh Thị Bích H8 trú tại thôn L, xã H, tỉnh Tuyên Quang; Lang Văn H13, Tạ Văn T16, Tạ Quang Đ2, trú tại thôn Đ; Nguyễn Huyền M1, trú tại thôn T; T, T trú tại thôn H, xã C, tỉnh Tuyên Quang; Ngô Đình K2 trú tại thôn P, xã C, tỉnh Tuyên Quang; Bàn Thị Thanh N, trú tại thôn Đ, xã Y, tỉnh Tuyên Quang; Hứa Thị D, Trương Văn H9 trú tại thôn L, xã Y, tỉnh Tuyên Quang; H, trú tại thôn L, xã Y, tỉnh Tuyên Quang; Ma Đức T14, Nguyễn Thị H12, Nguyễn Thị N1 trú tại thôn V, xã C, tỉnh Tuyên Quang; Giáp M, trú tại thôn V, xã C, tỉnh Tuyên Quang; Nguyễn Ngọc Q1, trú tại thôn V, xã C, tỉnh Tuyên Quang; Nguyễn Thị Phương A, trú tại thôn V, xã C, tỉnh Tuyên Quang; Liêu Thị Thanh T12, trú tại thôn V, xã C, tỉnh Tuyên Quang; Dương Văn Q3, Nguyễn Trung H11 trú tại thôn N, xã C, tỉnh Tuyên Quang; Lý Đức T15, trú tại thôn C, xã T, tỉnh Tuyên Quang; Hà Thị T8, trú tại thôn A, xã T, tỉnh Tuyên Quang; Quan Thị Thủy T9, trú tại thôn T, xã T, tỉnh Tuyên Quang; Hoàng Đức T7 trú tại thôn B, xã T, tỉnh Tuyên Quang; Ma Tuấn K trú tại thôn R, xã T, tỉnh Tuyên Quang; Hoàng Thùy L, Đặng Thị Thư T20 tại thôn B, xã T, tỉnh Tuyên Quang; Ma Thị H10, thôn B, xã K, tỉnh Tuyên Quang, Cơ quan điều tra đã có Công văn gửi người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính để xử lý theo quy định nên không đề nghị xem xét.

Đối với những người đứng tên tài khoản ngân hàng gồm: Nguyễn Hoàng Tú E, trú tại xã C; Tạ Văn H16, Hà Đức L1 trú tại xã Y; Phạm Hồng P1, trú tại thôn T; Nguyễn Thị L2, trú tại thôn V, xã C; M, trú tại thôn N, xã T; T, trú tại thôn C, xã H; H, trú tại thôn N, xã H; M, Hoàng Quốc T21, Hà Thu H1 trú tại xã T; Lục Thị Vi N2 trú tại xã K, tỉnh Tuyên Quang, quá trình điều tra xác định những người nêu trên đều vắng mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra đã ban hành văn bản thông báo đến Công an các xã trên địa bàn để phối hợp rà soát xử lý nếu có vi phạm.

Đối với 44 thông tin tài khoản Ngân hàng M3, N4, bị cáo Võ Thanh T2 đã bán cho Nguyễn Hà Duy H, Ma Văn D1, Lương Quỳnh A1, Nguyễn Hoàng H5, quá trình điều tra xác định các chủ tài khoản này không trực tiếp thực hiện việc mở tài khoản tại các Ngân hàng MSB và N4 mà được các đối tượng sử dụng tài khoản Telegram tên “zoha 77”, “The And” sử dụng thông tin cá nhân để khai báo đăng ký mở tài khoản Ngân hàng T24, sau đó bán lại cho Võ Thanh T2; Đối với các đối tượng sử dụng tài khoản Telegram tên “zoha 77”, “The And” quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể; Hành vi đánh bạc của Nguyễn Hà Duy H, Ma Văn D1, Hà Công Đ3, Lương Quỳnh A1, Nguyễn Hoàng H5, Nguyễn Văn T5, Triệu Quang C1, không có tài liệu để chứng minh hành vi vi phạm nên không đề cập xử lý.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm; quyền kháng cáo bản án của các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định tại các Điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Hà Duy H, Ma Văn D1, Hà Công Đ3, Nguyễn Hoàng H5, Lương Quỳnh A1 và tại đơn xin xét xử vắng mặt bị cáo Võ Thanh T2 tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện. Nội dung khai báo của các bị cáo tại phiên tòa và đơn xin xét xử vắng mặt hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, không có tình tiết mới; các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì, không có ý kiến tranh luận, các bị cáo H, D1, Đ3, H5, Anh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tới mức thấp nhất cho các bị cáo. Bị cáo Võ Thanh T2 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng khấu trừ thu nhập của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về áp dụng pháp luật về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

Các bị cáo Nguyễn Hà Duy H, Ma Văn D1, Hà Công Đ3, Nguyễn Hoàng H5, Lương Quỳnh A1 là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến trật tự quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài chính ngân hàng, xâm phạm đến quyền bảo vệ thông tin riêng về tài khoản ngân hàng của các cá nhân nhưng vẫn cố ý thực hiện, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

Từ các tài liệu, chứng cứ thu thập được, các lời khai của các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đủ căn cứ kết luận:

Từ tháng 08/2024 đến ngày 21/5/2025, Nguyễn Hà Duy H, Ma Văn D1, Hà Công Đ3, Nguyễn Hoàng H5, Lương Quỳnh A1 cùng tham gia thực hiện hành vi thu thập, tàng trữ, trao đổi, mua bán và công khai hóa trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng của nhiều người khác, nhằm mục đích liên kết với các tài khoản do các website đánh bạc trực tuyến cung cấp để thu lợi bất chính từ việc khuyến mại, nạp tiền lần đầu của các website, công game đánh bạc trên không gian mạng.

Bị cáo Nguyễn Hà Duy H thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là người khởi xướng, rủ rê, chủ mưu, mua, thuê máy tính, mua, thu thập, trao đổi, công khai hóa trái phép tổng số 130 thông tin tài khoản ngân hàng; cung cấp phương tiện, hướng dẫn các bị cáo Hà Công Đ3, Ma Văn D1, Nguyễn Hoàng H5, Lương Quỳnh A1 cách thức thực hiện hành vi để “bào game”; đồng thời sử dụng các thông tin này để tạo lập, liên kết nhiều tài khoản do các website đánh bạc trực tuyến cung cấp, phân công các bị cáo thực hiện, tổng số tiền bị cáo thu lợi bất chính là 45.236.000 đồng.

Các bị cáo Hà Công Đ3, Ma Văn D1, Nguyễn Hoàng H5, Lương Quỳnh A1 thực hiện theo sự phân công, chỉ đạo của bị cáo H, trực tiếp tham gia trao đổi, thu thập, mua bán và công khai hóa trái phép thông tin tài khoản ngân hàng để phục vụ hoạt động “bào game” cho bị cáo H và được bị cáo H trả một phần số tiền thu lợi bất chính, giữ vai trò đồng phạm thực hành, cụ thể:

Bị cáo Hà Công Đ3 thu thập, tàng trữ, trao đổi, mua bán và công khai hóa trái phép 23 thông tin về tài khoản ngân hàng (trong đó được H cung cấp 19 thông tin về tài khoản ngân hàng, tự thu thập 02 thông tin về tài khoản ngân hàng, cung cấp cho H 03 tài khoản Ngân hàng của mình), sử dụng vào mục đích liên kết với các tài khoản do website đánh bạc trực tuyến cung cấp, tổng số tiền bị cáo thu lợi bất chính là 11.082.000 đồng;

Bị cáo Ma Văn D1 thu thập, tàng trữ, trao đổi, mua bán và công khai hóa trái phép 45 thông tin về tài khoản ngân hàng (trong đó được H cung cấp 17 thông tin về tài khoản ngân hàng, trực tiếp mua từ bị cáo Võ Thanh T2 26 thông tin tài khoản ngân hàng, tự thu thập 02 thông tin về tài khoản ngân hàng), sử dụng vào mục đích liên kết với các tài khoản do website đánh bạc trực tuyến cung cấp, tổng số tiền bị cáo thu lợi bất chính là 13.934.000 đồng;

Bị cáo Nguyễn Hoàng H5 thu thập, tàng trữ, trao đổi, mua bán và công khai hóa trái phép 26 thông tin về tài khoản ngân hàng (trong đó được H cung cấp 22 thông tin về tài khoản ngân hàng; trực tiếp mua từ bị cáo Võ Thanh T2 01 thông tin về tài khoản ngân hàng, tự thu thập 03 thông tin về tài khoản ngân hàng), sử dụng vào mục đích liên kết với các tài khoản do website đánh bạc trực tuyến cung cấp, tổng số tiền bị cáo thu lợi bất chính là 7.358.000 đồng;

Bị cáo Lương Quỳnh A1 thu thập, tàng trữ, trao đổi, mua bán và công khai hóa trái phép 23 thông tin về tài khoản ngân hàng (trong đó được H cung cấp 13 tài khoản ngân hàng, trực tiếp mua từ bị cáo Võ Thanh T2 06 thông tin về tài khoản ngân hàng, tự thu thập 04 thông tin tài khoản ngân hàng), sử dụng vào mục đích liên kết với các tài khoản do website đánh bạc trực tuyến cung cấp.

Bị cáo Võ Thanh T2 đã độc lập thỏa thuận thực hiện hành vi mua bán trái phép 44 thông tin tài khoản ngân hàng (trong đó, bán cho Nguyễn Hà Duy H 11 tài khoản, Ma Văn D1 26 tài khoản, Lương Quỳnh A1 06 tài khoản, Nguyễn Hoàng H5 01 tài khoản), tổng số tiền bị cáo thu lợi bất chính là 1.320.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang truy tố các bị cáo:

+ Nguyễn Hà Duy H, về tội “*Thu thập, tàng trữ, trao đổi, mua bán, công khai hóa trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng*” quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 291 Bộ luật Hình sự.

+ Ma Văn D1, Hà Công Đ3, Nguyễn Hoàng H5, Lương Quỳnh A1, về tội “*Thu thập, tàng trữ, trao đổi, mua bán, công khai hóa trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 291 Bộ luật Hình sự.

+ Võ Thanh T2, về tội “*Mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng*” quy định tại khoản 1 Điều 291 Bộ luật Hình sự.

Là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[2]. Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- Về tính chất của hành vi phạm tội: Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Các bị cáo dưới sự chỉ đạo của bị cáo H đã cùng tham gia thực hiện hành vi thu thập, tàng trữ, trao đổi, mua bán và công khai hóa trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng của nhiều người khác, nhằm mục đích liên kết với các tài khoản do các website đánh bạc trực tuyến cung cấp để thu lợi bất chính từ việc khuyến mại, nạp tiền lần đầu của các website, cổng game đánh bạc trên không gian mạng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền được bảo vệ về bí mật thông tin của cá nhân, xâm phạm trật tự, an toàn trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng và tạo điều kiện cho việc thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Xét vai trò, tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của từng bị cáo thấy rằng:

Bị cáo Nguyễn Hà Duy H là người chủ mưu, chuẩn bị các công cụ, nơi thực hiện hành vi phạm tội, rủ rê, hướng dẫn các bị cáo Ma Văn D1, Hà Công Đ3, Nguyễn Hoàng H5, Lương Quỳnh A1 thực hiện hành vi phạm tội và thu lợi bất chính, điều này cho thấy tính tích cực trong thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo H dẫn đến việc thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo này, số tài khoản ngân hàng bị cáo thu thập, tàng trữ, trao đổi, mua bán, công khai trái phép là 130 tài khoản cao hơn các bị cáo khác, xác định tính chất mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo là cao nhất trong vụ án nên bị cáo phải chịu hình phạt cao hơn các bị cáo D1, Đ3, H5, A.

Các bị cáo Ma Văn D1 thu thập, tàng trữ, trao đổi, mua bán, công khai trái phép là 45 tài khoản, Hà Công Đ3 thu thập, tàng trữ, trao đổi, mua bán, công khai trái phép là 23 tài khoản, Nguyễn Hoàng H5 thu thập, tàng trữ, trao đổi, mua bán, công khai trái phép là 26 tài khoản, Lương Quỳnh A1 thu thập, tàng trữ, trao đổi, mua bán, công khai trái phép là 23 tài khoản cùng thực hiện hành vi phạm tội theo sự hướng dẫn, chỉ đạo của bị cáo H và hưởng tiền từ hành vi trên theo thỏa thuận với bị cáo H nên xác định tính chất mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội của các bị cáo là như nhau và sau bị cáo H.

Do đó Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 17, 58 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo trên.

Bị cáo Võ Thanh T2 đã thu thập, bán cho các bị cáo tổng số 44 thông tin tài khoản ngân hàng, thực hiện hành vi độc lập, không theo sự phân công, chỉ đạo của các bị cáo H, Đ3, D1, H5, Anh nên không thuộc trường hợp đồng phạm.

-Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội có tổ chức, phân chia công việc cụ thể đối với từng bị cáo, hành vi tổ chức thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo được sử dụng làm tình tiết định khung nên không áp dụng tình tiết nặng đối với các bị cáo.

-Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho các bị cáo để lên mức án cho phù hợp.

Bị cáo Nguyễn Hà Duy H có bố là ông Nguyễn Thành T được được Chủ tịch UBND huyện C, Công an tỉnh T tặng nhiều giấy khen, có ông nội là Nguyễn Văn T22 được Bộ cấp Giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo

- Về hình phạt: Căn cứ vào tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm chung; nội dung buộc tội, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cho thấy khi thực hiện hành vi bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương, nên cần phải áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hà Duy H do là người khởi xướng, chủ mưu;

Áp dụng Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Hà Công Đ3, Ma Văn D1, Nguyễn Hoàng H5, Lương Quỳnh A1 do các bị cáo phạm tội lần đầu, ít nghiêm trọng, thật thà khai báo, ăn năn hối cải, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội với vai trò thứ yếu. Các bị cáo có đủ căn cứ để được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 03/VBHN-TANDTC ngày 10/7/2025 của Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Hội đồng xét xử quyết định cho Hà

Công Đ3, Ma Văn D1, Nguyễn Hoàng H5, Lương Quỳnh A1 được hưởng án treo, đồng thời ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo và giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú hiện nay giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Võ Thanh T2 có mức án tương xứng với mức độ thực hiện hành vi phạm tội, để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời làm gương phòng ngừa tội phạm chung. Do bị cáo T2 không có không có thu nhập ổn định nên không khấu trừ thu nhập theo quy định.

Bị cáo Nguyễn Hoàng H5 sinh ngày 28/5/2007 khi phạm tội đủ 17 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi nên áp dụng khoản 1 Điều 119 Luật Tố tụng hình sự người chưa thành niên để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy xử phạt các bị cáo với mức hình phạt trong khung như Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Tuyên Quang đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo phạm tội có tính chất vụ lợi, số tiền thu lợi bất chính không cao, do đó áp dụng Điều 35, khoản 4 Điều 291 Bộ luật Hình sự phạt tiền bị cáo H 15.000.000đ; các bị cáo D1, Đ3, A, T2 mỗi bị cáo mức khởi điểm là 10.000.000đ là phù hợp. Không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo H5 do phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, không có tài sản riêng.

[4]. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu, tiêu hủy:

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước đối với:

01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A5s; 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA C2-01; 03 Case máy tính gồm: 01 Case máy tính nhãn hiệu ADMIN, 01 Case máy tính, tên máy DESKTOP-57PICUB, 01 case máy tính tên máy ADMIN-PC của Nguyễn Hà Duy H;

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, bên trong lắp sim điện thoại Viettel số thuê bao 0386479502 của Ma Văn D1;

01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme GT3 240W, lắp sim điện thoại Viettel số 0967398527 của Võ Thanh T2;

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max của Hà Công Đ3.

+ Tịch thu tiêu hủy 25 thẻ sim điện thoại thu giữ của bị cáo Nguyễn Hà Duy H, do sử dụng vào mục đích phạm tội.

+ Trả lại người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đỗ Xuân B: 01 Case máy tính, tên máy DESKTOP-5U9P2QE, 01 Case máy tính, tên máy DESKTOP-4RNVJC2.

+ Truy thu số tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có đối với các bị cáo như sau: Nguyễn Hà Duy H là 45.236.000 đồng (Bốn mươi năm triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn đồng); bị cáo Hà Công Đ3 11.082.000 đồng (Mười một triệu không trăm tám mươi hai nghìn đồng); bị cáo Nguyễn Hoàng H5 7.358.000 đồng (Bảy triệu ba trăm năm mươi tám nghìn đồng); bị cáo Ma Công D2 13.934.000 đồng (Mười ba triệu chín trăm ba mươi tư nghìn đồng); bị cáo Võ Thanh T2 1.320.000 đồng (Một triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng).

[5]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Điều tra viên và Cơ quan điều tra Công an tỉnh T; Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang; Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Tuyên Quang trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6]. Các vấn đề khác:

- Đối với hành vi thu thập, trao đổi thông tin tài khoản ngân hàng của Triệu Quang C1 và Nguyễn Văn T5 do hành vi không cấu thành tội phạm; Hành vi cho mượn thông tin tài khoản ngân hàng của các đối tượng Hà Tiến T13, Đinh Thị Bích H8 trú tại thôn L, xã H, tỉnh Tuyên Quang; Lang Văn H13, Tạ Văn T16, Tạ Quang Đ2, trú tại thôn Đ; Nguyễn Huyền M1, trú tại thôn T; T, Triệu Quốc H14 trú tại thôn H; Ngô Đình K2 trú tại thôn P, xã C, tỉnh Tuyên Quang; Bàn Thị Thanh N, trú tại thôn Đ; Hứa Thị D, Trương Văn H9 trú tại thôn L; H, trú tại thôn L, xã Y, tỉnh Tuyên Quang; Ma Đức T14, Nguyễn Thị H12, Nguyễn Thị N1 trú tại thôn V; Giáp M, trú tại tổ V; Nguyễn Ngọc Q1, trú tại thôn V; Nguyễn Thị Phương A, trú tại thôn V; Liêu Thị Thanh T12, trú tại thôn V; Dương Văn Q3, Nguyễn Trung H11 trú tại thôn N, xã C, tỉnh Tuyên Quang; Lý Đức T15, trú tại thôn C; H, trú tại thôn A, xã T, tỉnh Tuyên Quang; Quan Thị Thủy T9, trú tại thôn T; Hoàng Đức T7 trú tại thôn B; Ma Tuấn K trú tại thôn R, xã T, tỉnh Tuyên Quang; Hoàng Thùy L, Đặng Thị Thư T20 tại thôn B, xã T, tỉnh Tuyên Quang; Ma Thị H10, thôn B, xã K, tỉnh Tuyên Quang, Cơ quan điều tra đã có Công văn gửi người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính để xử lý theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với các những người đứng tên tài khoản ngân hàng gồm: Nguyễn Hoàng Tú E, trú tại xã C; Tạ Văn H16, Hà Đức L1 trú tại xã Y; Phạm Hồng P1, trú tại thôn T; Nguyễn Thị L2, trú tại thôn V, xã C; M, trú tại thôn N, xã T; T, trú tại thôn C, xã H; H, trú tại thôn N, xã H; M, Hoàng Quốc T21, Hà Thu H1 trú tại xã T; Lục Thị Vi N2 trú tại xã K, tỉnh Tuyên Quang, quá trình điều tra xác định những người nêu trên đều vắng mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra đã ban hành văn bản thông báo đến Công an các xã trên địa bàn để phối hợp rà soát xử lý nếu có vi phạm.

Đối với 44 thông tin tài khoản Ngân hàng M3, N4, bị cáo Võ Thanh T2 đã bán cho Nguyễn Hà Duy H, Ma Văn D1, Lương Quỳnh A1, Nguyễn Hoàng H5, quá trình điều tra xác định các chủ tài khoản này không trực tiếp thực hiện việc mở tài khoản tại các Ngân hàng MSB và N4 mà được các đối tượng sử dụng tài khoản Telegram tên “zoha 77”, “The And” sử dụng thông tin cá nhân để khai báo đăng ký mở tài khoản Ngân hàng T24, sau đó bán lại cho Võ Thanh T2; Đối với các đối tượng sử dụng tài khoản Telegram tên “zoha 77”, “The And” quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể; Hành vi đánh bạc của Nguyễn Hà Duy H, Ma Văn D1, Hà Công Đ3, Lương Quỳnh A1, Nguyễn Hoàng H5, Nguyễn Văn T5, Triệu Quang C1, không có tài liệu để chứng minh hành vi vi phạm nên không đề cập xử lý.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo:

- Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hà Duy H, Ma Văn D1, Hà Công Đ3, Nguyễn Hoàng H5, Lương Quỳnh A1 phạm tội *"Thu thập, tàng trữ, trao đổi, mua bán, công khai hóa trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng"*; bị cáo Võ Thanh T2 phạm tội *"Mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng"*.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 291; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Hà Duy H 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 291; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38, 58, 65 Bộ luật Hình sự; Xử phạt các bị cáo:

Ma Văn D1 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm 08 (tám) tháng.

Hà Công Đ3 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm 08 (tám) tháng;

Lương Quỳnh A1 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm 08 (tám) tháng;

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 291; điểm i, s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38, 58, 65 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên;

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Hoàng H5 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm;

Thời gian thử thách của các bị cáo D1, Đ3, A, H5 tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 10/3/2026.

Giao các bị cáo H5, Anh cho Ủy ban nhân dân xã C; bị cáo D1 cho UBND xã Y; bị cáo Đ3 cho UBND xã H để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 291; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Võ Thanh T2 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố H nhận được Quyết định thi hành án.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Võ Thanh T2.

Giao bị cáo cho UBND phường T, thành phố Hồ Chí Minh quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ Điều 35, khoản 4 Điều 291 Bộ luật Hình sự, phạt tiền các bị cáo:

Nguyễn Hà Duy H 15.000.000đ (Mười năm triệu đồng);

Võ Thanh T2 10.000.000đ (Mười triệu đồng);

Ma Văn D1 10.000.000đ (Mười triệu đồng);

Hà Công Đ3 10.000.000đ (Mười triệu đồng);

Lương Quỳnh A1 10.000.000đ (Mười triệu đồng);

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước đối với: 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A5s; 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA C2-01; 03 Case máy tính gồm: 01 Case máy tính nhãn hiệu ADMIN, 01 Case máy tính, tên máy DESKTOP-57PICUB, 01 case máy tính tên máy ADMIN-PC của Nguyễn Hà Duy H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, bên trong lắp sim điện thoại Viettel số thuê bao 0386479502 của Ma Văn D1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme GT3 240W, lắp sim điện thoại Viettel số 0967398527 của Võ Thanh T2; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max của Hà Công Đ3.

Tịch thu tiêu hủy 25 thẻ sim điện thoại thu giữ của bị cáo Nguyễn Hà Duy H, do sử dụng vào mục đích phạm tội.

Truy thu số tiền thu lợi bất chính đối với các bị cáo như sau: Nguyễn Hà Duy H là 45.236.000 đồng (Bốn mươi năm triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn đồng); bị cáo Hà Công Đ3 11.082.000 đồng (Mười một triệu không trăm tám mươi hai nghìn đồng); bị cáo Nguyễn Hoàng H5 7.358.000 đồng (Bảy triệu ba trăm năm mươi tám nghìn đồng); bị cáo Ma Công D2 13.934.000 đồng (Mười ba triệu chín trăm ba mươi tư nghìn đồng); bị cáo Võ Thanh T2 1.320.000 đồng (Một triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng).

Trả lại người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đỗ Xuân B: 01 Case máy tính, tên máy DESKTOP-5U9P2QE, 01 Case máy tính, tên máy DESKTOP-4RNVJC2.

Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 26 tháng 01 năm 2026 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh T và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Tuyên Quang.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Nguyễn Hà Duy H, Võ Thanh T2, Ma Văn D1, Hà Công Đ3, Nguyễn Hoàng H5, Lương Quỳnh A1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND khu vực 2 – Tuyên Quang
- Cơ quanĐT CA tỉnh;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh;
- THADS tỉnh; Sở Tư pháp;
- Phòng HSNV CA tỉnh;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- UBND các xã Chiêm Hóa, Yên Nguyên, Hòa An,
- UBND phường Thời Hòa;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

Đào Thị Bích Ngọc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Sáu

Tưởng Thị Thu

Đào Thị Bích Ngọc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ' THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Sáu Tường Thị Thu Đào Thị Bích N3

